TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2020/HS-ST
Ngày: 30/10/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

- T1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Bảo Huyền Trân
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê Thị Nhớ
2. Ông Phạm Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, T1 phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, T1 phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Đỗ Văn Quân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, T1 phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2020/QĐXXST–HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN T**
Tên gọi khác: Không;
Sinh ngày 05/4/1998, tại tỉnh Quảng Nam
Nơi cư trú: Thôn Đông Phú, xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: không;
Trình độ học vấn: lớp 10/12;
Tiền án, tiền sự: Không;
* Nhân thân:
+ Bản án số 04/HSST ngày 11/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc tỉnh Quảng Nam áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 09 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ra trại ngày 23/11/2017, khi phạm tội thì T dưới 18 tuổi, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự, được coi là không có án tích.

Con ông Nguyễn Văn T1 (sinh năm 1977) và bà Nguyễn Thị Tín (sinh năm 1978).

Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ nhất trong gia đình.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam ngày 18/6/2020. Hiện có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1977; Trú tại: Thôn Đông Phú, xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/6/2020, Nguyễn Văn T ở nhà tại thôn Đông Phú, xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam thì liên lạc qua mạng xã hội Zalo hỏi mua của một nam thanh niên "nửa hộp năm" (khoảng 2,5 gam) ma túy đá thì người thanh niên đồng ý bán cho T với giá 2.400.000đ và hẹn giao dịch tại trước quán cà phê khu vực Bến xe trung tâm, TP. Đà Nẵng. Sau đó T một mình điều khiển xe mô tô Sirius biển số 92E1-47357 đi từ nhà đến địa điểm đã hẹn để gặp nam thanh niên mua ma túy đá. Sau khi mua xong, T chạy về nhà gặp một người bạn tên Bảo rồi lấy một ít ma túy ra sử dụng tại một bãi đất trống gần nhà, số ma túy còn lại, T cất giấu trong tấm lót của mũ bảo hiểm rồi đem về để trước hiên nhà. Đến khoảng 17 giờ 40 phút ngày 18/6/2020, T cất giấu 02 gói ma túy trong mũ bảo hiểm rồi chạy ra TP. Đà Nẵng để gặp một người bạn. Khi T đang đứng trước số nhà 194 Hà Huy Tập, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an quận Thanh Khê bắt quả tang, thu giữ số ma túy như trên.

***Tang vật tạm giữ:**

- 02 gói nilong bên trong mỗi gói đều chứa tinh thể màu trắng, theo T khai nhận là ma túy đá của T cất giấu nhằm mục đích để sử dụng, được niêm phong, ký hiệu là G1.
- 01 mũ bảo hiểm màu đen.
- 01 điện thoại di động Oppo màu đen gắn số sim 0932539081.
- Số tiền 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng).
- 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số: 92E1-47357.

* Bản Kết luận giám định số: 194/GĐ-MT ngày 25/06/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an T1 phố Đà Nẵng kết luận: "Tinh thể rắn màu trắng trong 02 gói được niêm phong ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại methamphetamine, khối lượng mẫu tinh thể G1**:** 1,245 gam" .

Tại bản Cáo trạng số 141/CT-VKSTK ngày 30/9/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, T1 phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị HĐXX tuyên bố

bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 2 năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 194/GĐ-MT ngày 25/6/2020, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an T1 phố Đà Nẵng và 01 mũ bảo hiểm màu đen.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Oppo màu đen. gắn số sim 0932539081.

- Trả lại cho Nguyễn Văn T số tiền 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng) nhưng cần quy trữ để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, T liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/06/2020, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 92E1-473.57 đi đến bến xe Trung tâm TP. Đà Nẵng mua 02 gói ma túy đá với giá 2.400.000 đồng của một người thanh niên để sử dụng. Sau khi mua được ma túy thì T đem về khu vực gần nhà tại thôn Đông Phú, xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam sử dụng. Đến khoảng 17 giờ 40 phút ngày 18/6/2020, T cất giấu 02 gói ma túy đá còn lại vào trong mũ bảo hiểm rồi điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 92E1-473.57 ra T1 phố Đà Nẵng để gặp bạn, khi T đứng trước số nhà 194 Hà Huy Tập, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an quận Thanh Khê bắt quả tang. Khối lượng ma túy Nguyễn Văn T tàng trữ để sử dụng trái phép là 1,245 gam ma túy loại Methamphetamine.

Bản kết luận giám định số 194/GĐ - MT ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an T1 phố Đà Nẵng kết luận: "Tinh thể rắn màu trắng trong 02 gói được niêm phong ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại methamphetamine, khối lượng mẫu tinh thể G1: 1,245 gam".

Do đó, hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu T1 tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc tình tiết định khung là "*Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 141/CT-VKSTK ngày 30/9/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, T1 phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Bị cáo nhận thức rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để thỏa mãn nhu cầu bản thân nên bị cáo đã lao vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm lan tràn tệ nạn ma túy trên địa bàn T1 phố Đà Nẵng. Đây là loại tội phạm gây nguy hại lớn, bởi đó là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn xã hội, là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Chính tác hại đó mà pháp luật nghiêm cấm và nghiêm khắc trừng trị loại tội phạm này. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] *Xét về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy*:

Bị cáo có nhân thân xấu, tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo T1 khẩn, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo rất khó khăn có chính quyền địa phương xác nhận. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Hình phạt bổ sung*: Xét thấy, bị cáo có thu nhập thấp và không ổn định, điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là phù hợp.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 194/GĐ-MT ngày 25/6/2020 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An T1 phố Đà Nẵng. Hội đồng xét xử thấy đây là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu huỷ.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen gắn số sim 0932539081 của bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội nên cần áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả số tiền 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng) của bị cáo Nguyễn Văn T nhưng tiếp tục quy trữ để bảo đảm thi hành án.

Hiện tất cả vật chứng và T sản trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, T1 phố Đà Nẵng.

Đối với 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số: 92E1-47357 do anh Nguyễn Văn T1 (sinh năm 1977; trú tại: thôn Đông Phú, xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam) là chủ sở hữu. Vào ngày 18/6/2020, anh T1 cho T mượn xe mô tô trên làm phương tiện đi lại và không biết việc T sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên ngày 25/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả xe mô tô nêu trên cho anh T1 là có cơ sở.

[7] Án phí HSST: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Xét các đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp pháp luật.

[9] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/6/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 194/GĐ-MT ngày 25/6/2020 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An T1 phố Đà Nẵng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Oppo màu đen gắn số sim 0932539081.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 007450 ngày 06/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng nhưng tiếp tục quy trữ để bảo đảm thi hành án.

(*Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, T1 phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 10 năm 2020).*

II. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ.

III. Người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê;
- Viện KSND T1 phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT - Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam – Công an T1 phố Đà Nẵng;
- Bị cáo
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Bảo Huyền Trân